

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lang

2. Bà Nguyễn Thị Bích Thân

Căn cứ vào các Điều 217, 218, 219, 273, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 4,53,69,113,115 của Luật Phá sản năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 1809/2024/TLST-DS ngày 07/10/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất” giữa:

1 Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị K**, sinh năm 1973

Địa chỉ: Xóm A, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Quang T**, sinh năm 2001 (có mặt)

Địa chỉ: 9 B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo giấy ủy quyền ngày 04/7/2024 tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Nam Định)

2. Bị đơn: **Công ty Hợp danh Q**

Trụ sở: Văn phòng P.A1, tầng A tòa nhà V, C L, Phường E, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà **Trần Thị Thùy L**, sinh năm 2000

(có mặt)

Địa chỉ: 6 Đ, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo giấy ủy quyền số 500/2024/GUQ-SV ngày 30/10/2024 của Công ty Hợp danh Q)

3/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH V

Người đại diện theo pháp luật: ông **Nguyễn Văn T1** (vắng mặt)

Địa chỉ: xóm X, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

- Ông **Đặng Văn Đ**, sinh năm 1966

Địa chỉ: xóm A, xã H, huyện H, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Phạm Quang T**, sinh năm 2001
(có mặt)

Địa chỉ: 9 B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo giấy ủy quyền ngày 04/11/2024 lập tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Nam Định).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Ngày 15/11/2007, Công ty C - Ngân hàng C (viết tắt là ALCII) và Công ty TNHH V (gọi tắt là Công ty V) ký Hợp đồng cho thuê tài chính số 172/07/ALCII-HĐ (gọi tắt là Hợp đồng số 172), để cho thuê một tàu biển vỏ thép chở hàng khô, trị giá 70,300,000,000 (bảy mươi tỉ ba trăm triệu) đồng. Để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ, ngày 23/11/2007, ông Đặng Văn Đ, bà Nguyễn Thị K đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất bảo đảm cho bên thứ ba, tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P518623, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận QSDĐ/117/QĐUB do UBND huyện H, tỉnh Nam Định cấp ngày 20/8/1999 cho hộ ông Đặng Văn Đ. Hợp đồng thế chấp được UBND xã H, huyện H chứng thực ngày 23/11/2007, chưa được đăng ký giao dịch bảo đảm. Ngày 31/7/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố phá sản đối với ALCII theo Quyết định tuyên bố phá sản số 1009/2018/QĐ-TBPS. Ngày 29/8/2017, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 101/2017/QĐ-CD chỉ định Công ty Hợp danh Q là doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản đối với ALCII.

Tại đơn khởi kiện đề ngày 12/7/2024, nguyên đơn bà Nguyễn Thị K yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh: (i) tuyên Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất bảo đảm cho bên thứ ba ngày 23/11/2007 giữa bên thế chấp là ông Đặng Văn Đ, bà Nguyễn Thị K, bên nhận thế chấp là ALCII, bên thứ ba là Công ty V vô hiệu do vi phạm quy định về hình thức; (ii) Công ty Q phải trả lại cho ông Đặng Văn Đ, bà Nguyễn Thị K bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số P 518623, vào sổ cấp giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số QSDĐ/117/QĐUB do UBND huyện H, tỉnh Nam Định cấp ngày 20/8/1999.

Quá trình giải quyết vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa ghi nhận vẫn đề sau đây:

A. Nguyên đơn trình bày: Nguyên đơn không biết thông tin ALCII bị tuyên bố phá sản, không được tổng đạt, thông báo bất cứ văn bản nào có liên quan đến việc phá sản của ALCII. Năm 2024, Công ty V trao đổi thì nguyên đơn mới biết và nộp đơn khởi kiện ra Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, chưa tiến hành bất cứ

thủ tục nào khác trước khi khởi kiện. Do Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất không được công chứng, không được đăng ký giao dịch đảm bảo theo quy định của pháp luật nên vô hiệu. Về lỗi, nguyên đơn xác định lỗi của cả hai bên không thực hiện đăng ký giao dịch nhưng không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

B. Bị đơn trình bày: Bị đơn là tổ chức được Tòa án chỉ định quản lý tài sản của ALCII, theo quyết định của Tòa án, bị đơn không biết và không tham gia vào các giao dịch với nguyên đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ALCII. Bị đơn không xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Lỗi dẫn đến việc không đăng ký giao dịch đảm bảo là của nguyên đơn, ALCII. Bị đơn không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

C. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:

- Ông Đặng Văn Đ có đại diện là ông Phạm Quang T thống nhất với trình bày và yêu cầu của nguyên đơn.

- Công ty TNHH V có ông Nguyễn Văn T1 thống nhất như trình bày của nguyên đơn, không có yêu cầu và tranh chấp gì, đồng thời có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

D. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh phát biểu ý kiến.

Sự việc đã được giải quyết bằng Quyết định có hiệu lực của Tòa án nên việc Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thụ lý đơn kiện của nguyên đơn là không phù hợp với quy định của pháp luật phá sản nên đề nghị đình chỉ giải quyết vụ án; về án phí: trả lại tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH

[1] Tại khoản 1 Điều 115 Luật Phá sản năm 2014 quy định quá trình thực hiện việc thanh lý tài sản theo quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã P mà có tranh chấp hoặc không thể thi hành được thì Chấp hành viên, Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản, người tham gia thủ tục phá sản đề nghị Tòa án nhân dân đã giải quyết vụ việc phá sản xem xét. Theo quy định tại khoản 10 Điều 4 Luật Phá sản năm 2014 thì *Người tham gia thủ tục phá sản* là chủ nợ; người lao động; doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán; cổ đông, nhóm cổ đông; thành viên hợp tác xã hoặc hợp tác xã thành viên của liên hiệp hợp tác xã; người mắc nợ của doanh nghiệp, hợp tác xã và *những người khác có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan* trong quá trình giải quyết phá sản. Xét nguyên đơn là những người dùng tài sản của mình để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ của Công ty V nên việc xác định ông, bà là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan hay không phải do Tòa án giải quyết vụ việc phá sản là Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét, không thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh.

[2] Theo quy định tại Điều 113 của Luật Phá sản năm 2014, trường hợp có vi phạm nghiêm trọng pháp luật về phá sản hoặc phát hiện tình tiết mới có thể

làm thay đổi cơ bản nội dung quyết định tuyên bố phá sản mà Tòa án nhân dân, người tham gia thủ tục phá sản không thể biết được khi Tòa án nhân dân ra quyết định, theo đơn yêu cầu của người tham gia thủ tục phá sản, kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân tối cao hoặc kiến nghị của Tòa án nhân dân thì Chánh án Tòa án nhân dân Tối cao ra quyết định xem xét lại theo thủ tục đặc biệt. Xét nguyên đơn cho rằng không nhận được các thông báo của Tòa án về việc tuyên bố phá sản thì có quyền yêu cầu người có thẩm quyền xem xét đơn đề nghị, kiến nghị theo thủ tục đặc biệt. Vì vậy, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh thụ lý đơn khởi kiện thành một vụ kiện riêng biệt là chưa phù hợp theo quy định của pháp luật về phá sản.

[3] Xét ALCII đã bị tuyên bố phá sản theo Quyết định số 1009/2018/QĐ-TBPS ngày 31/7/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Tại mục 4 của Quyết định có ghi “*Thanh lý tài sản và bán đấu giá tài sản còn lại của Công ty C Ngân hàng nông nghiệp theo bảng kê đính kèm. Quyền tài sản của Công ty C Ngân hàng nông nghiệp được xác định theo danh sách người mắc nợ đính kèm.* Trong bảng kê người mắc nợ có tên Công ty V với thông tin khoản nợ theo Hợp đồng cho thuê tài chính. Như vậy, toàn bộ tài sản, quyền tài sản của ALCII đã được xem xét, giải quyết thanh lý và bán đấu giá trong Quyết định tuyên bố phá sản. Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh không có thẩm quyền giải quyết lại theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Theo quy định tại Điều 69 c của Luật Phá sản năm 2014 thì Doanh nghiệp, hợp tác xã mất khả năng thanh toán cho người khác vay tài sản mà theo quy định của pháp luật phải đăng ký giao dịch bảo đảm nhưng chưa đăng ký thì doanh nghiệp, hợp tác xã phải thực hiện ngay việc đăng ký; trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã không thực hiện thì Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản phải thực hiện việc đăng ký giao dịch bảo đảm. Theo quy định tại khoản 1 Điều 57 của Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm thì Biện pháp bảo đảm được xác lập trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành mà chưa đăng ký nhưng hợp đồng bảo đảm vẫn còn hiệu lực thì đăng ký theo quy định của Nghị định này. Trong vụ việc này, doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản và các đương sự chưa đăng ký biện pháp bảo đảm theo quy định của pháp luật.

[5] Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 53 của Luật Phá sản năm 2014 thì trường hợp không thực hiện thủ tục phục hồi kinh doanh hoặc tài sản bảo đảm không cần thiết cho việc thực hiện thủ tục phục hồi kinh doanh thì xử lý theo thời hạn quy định trong hợp đồng đối với hợp đồng có bảo đảm đã đến hạn. Đối với hợp đồng có bảo đảm chưa đến hạn thì trước khi tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã phá sản, Tòa án nhân dân đình chỉ hợp đồng và xử lý các khoản nợ có bảo đảm. Việc xử lý khoản nợ có bảo đảm theo quy định tại khoản 3 Điều này. Tại Điều 4 của Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đảm bảo cho bên thứ ba ngày 23/11/2007 thì thời hạn thế chấp được tính theo thời hạn của Hợp đồng cho thuê tài chính số 172/07/ALC II-HĐ ngày 15/11/2007 và

các Phụ lục. Theo Phụ lục 4D/CTTC thì thời hạn cho thuê là 180 tháng (từ khi ký nhận tài sản thuê đến khi trả hết nợ tiền thuê và Phụ lục 4D). Ngày 27/3/2010, hai bên tiến hành giao nhận tài sản. Như vậy, thời hạn cho thuê và thời hạn thế chấp đến hết ngày 27/3/2025. Ngày 31/7/2018, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 1009/2018/QĐ-TBPS tuyên bố Công ty C phá sản. Trong hồ sơ vụ án không có tài liệu nào thể hiện việc Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã đình chỉ Hợp đồng thế chấp và xử lý khoản nợ hay tài sản bảo đảm này hay chưa.

[6] Với các phân tích nêu trên, có cơ sở xác định rằng Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh không có thẩm quyền xem xét, giải quyết lại vụ việc về phá sản của ALCII, trong đó có Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất như đơn khởi kiện nguyên đơn. Nguyên đơn phải nộp đơn yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xem xét lại theo trình tự thủ tục quy định tại Luật Phá sản năm 2014. Do đó, cần đình chỉ, trả đơn cho nguyên đơn theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 192, điểm g,h khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để nguyên đơn thực hiện các quyền của mình.

[7] Do đình chỉ, trả đơn nên tạm ứng án phí trả lại cho đương sự theo quy định tại khoản 3 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[8] Xét ý kiến của Kiểm sát viên về việc đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 1809/2024/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2024 về việc “Tranh chấp về hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất” giữa các đương sự có tên nêu trên.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1 Quản tài viên, doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản, người tham gia thủ tục phá sản có quyền đề nghị Tòa án nhân dân đã giải quyết vụ việc phá sản xem xét quá trình thực hiện việc thanh lý tài sản theo quyết định tuyên bố doanh nghiệp, hợp tác xã P mà có tranh chấp hoặc không thể thi hành được.

2.2 Đương sự không có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự đó, nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn và quan hệ pháp luật tranh chấp, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 192, điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

2.3 Trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn là 300,000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số 0029130 ngày 26/9/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

3. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh ;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thanh